

KẾ HOẠCH THU TIỀN THÁNG 3 NĂM 2023
NĂM HỌC: 2022-2023

ST T	NỘI DUNG	NHÀ TRẺ		MÀM	CHÒI	LÁ	Ghi chú
		13-24th	25-36th				
	I/ Thu theo qui định			0	0	0	
1	Học phí	120.000	120.000	100.000	100.000	100.000	Thu Tháng 3/2023
	II/ Thu theo thỏa thuận						
1	Tổ chức phục vụ bán trú/tháng	400.000	400.000	300.000	300.000	300.000	Thu Tháng 3/2023
2	Tiền công trả nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND/Tháng	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	Thu Tháng 3/2023
3	Vệ sinh phí bán trú/tháng	50.000	35.000	20.000	20.000	20.000	Thu Tháng 3/2023
4	Công phục vụ ăn sáng/tháng	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	Thu Tháng 3/2023
5	Anh văn/tháng	0	0	70.000	70.000	70.000	Thu Tháng 3/2023
6	Vẽ/tháng	0	0	50.000	50.000	50.000	Thu Tháng 3/2023
7	Thẻ dực nhịp điệu/tháng	0	0	50.000	50.000	50.000	Thu Tháng 3/2023
8	Trang bị bán trú/năm						
	CỘNG (Thu thỏa thuận)	650.000	635.000	690.000	690.000	690.000	
	III/ Thu hộ - Chi hộ						
1	Tiền nước uống/tháng	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	Thu Tháng 3/2023
2	Tiền ăn trưa Tháng 3 (từ ngày 01/3/2023 đến ngày 31/3/2023): + Nhà trẻ: 23 ngày x 25.000 + Mẫu giáo: 23 ngày x 30.000	575.000	575.000	690.000	690.000	690.000	Thu Tháng 3/2023
3	Tiền ăn sáng Tháng 02 (từ ngày 01/3/2023 đến ngày 31/3/2023): 23 ngày x 10.000	230.000	230.000	230.000	230.000	230.000	Thu Tháng 3/2023
4	Học phẩm/năm						
5	Bảo hiểm tai nạn/năm						
	CỘNG (Thu hộ)	820.000	820.000	935.000	935.000	935.000	
	TỔNG THU: (I +II+III)	1.590.000	1.575.000	1.725.000	1.725.000	1.725.000	

Phong Phú, ngày 02 tháng 3 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Uyên Thi